

Bản án số 848/2022/HS-PT
Ngày 12/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Thắng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 879/2022/TLPT-HS ngày 23/9/2022 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2022/HS-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và nơi ở: xóm 2, thôn 3, xã Vạn Ph, huyện Thanh Tr, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Th; có vợ là Phạm Thị Th1 Phương và có 02 con; nhân thân; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam từ ngày 05/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:*** Luật sư Đinh Thị Kim Th2 - Công ty Luật TNHH Bảo Th3, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2020, Trần Quốc T (sinh năm: 1971; trú tại: số nhà 24 ngõ 133 phố Tân A, phường Phúc X, quận Ba Đình, Hà Nội) bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội bắt về hành vi Đánh bạc và bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Trong thời gian Trần Quốc T bị tạm giam, vợ T là chị Nguyễn Thị Kim Hoa (sinh năm: 1976, trú tại số 24, ngõ 133 phố Tân A, phường Phúc X, quận Ba Đình, Hà Nội) đến hỏi vợ chồng anh Mai Văn Kết (tên gọi khác là Chiến, sinh năm 1974) và chị Nguyễn Thị Cường (sinh năm 1974) đều trú tại: ngách 66, ngõ 11 Tân A, phường Phúc X, quận Ba Đình, Hà Nội quen biết ai thì giới thiệu để chị Hoa nhờ “chạy án” cho anh T. Anh Kết gọi điện thoại hỏi anh Nguyễn Anh Tuấn (sinh năm 1981, HKTT: thôn 3, Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, Hà Nội) là đối tác kinh doanh với anh Kết thì được anh Tuấn giới thiệu cho anh Kết đến gặp Nguyễn Mạnh Q là nhân viên quán Karaoke Diamond tại khu vực Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội đồng thời anh Tuấn cho Kết số điện thoại của Q. Sau đó, anh Kết đưa số điện thoại của Q để chị Hoa tự liên lạc. Khi chị Hoa gọi điện thoại cho Q thì được Q giới thiệu quen biết nhiều người có khả năng “chạy án” cho anh T và Q yêu cầu chị Hoa đến gặp trực tiếp để trao đổi. Khoảng ngày 20, 21/3/2020 (chị Hoa và Q không nhớ chính xác là ngày nào), chị Hoa cùng anh Kết và chị Cường đến quán cà phê (không nhớ tên quán) ở khu vực Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội gặp Q. Tại đây, theo yêu cầu của Q, chị Hoa đưa cho Q 550 triệu đồng (không có giấy tờ biên nhận) để Q “chạy cho anh T được tại ngoại”, Q hứa hẹn trong khoảng 15 ngày là Q lo xong cho anh T được tại ngoại có sự chứng kiến của vợ chồng anh Kết và chị Cường. Sau 15 ngày chị Hoa gọi điện thoại hỏi Q sao chưa thấy anh T được “tại ngoại” thì Q hẹn tiếp sau 1 tháng nữa anh T sẽ được “tại ngoại”. Sau đó, anh T vẫn không được “tại ngoại” nên chị Hoa điện thoại hỏi Q thì Q nói không “chạy tại ngoại” nữa và bảo chị Hoa đưa thêm 400 triệu đồng để Q “chạy cho anh T được trắng án”. Chị Hoa nói không còn tiền để đưa thì Q hướng dẫn chị Hoa đến vay tiền của anh Hùng là bạn xã hội của Q (chị Hoa và Q không rõ nhân thân, lý lịch của Hùng). Chị Hoa vay của Hùng 200 triệu đồng và viết giấy mượn tiền với nội dung “mua ô tô giúp Hùng”. Sau đó, chị Hoa đến gặp và đưa cho Q số tiền 200 triệu đồng (không có giấy tờ biên nhận) để Q “chạy án” cho anh T.

Đến ngày 05/6/2020, anh T được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, lúc này chị Hoa nói lại với anh T về việc chị Hoa đưa tiền nhờ Q lo “chạy án” cho anh T nên anh T đã gọi điện hẹn gặp Q để nói chuyện. Khi gặp, anh T được Q giới thiệu đang làm kinh doanh và có nhiều mối quan hệ, có thể lo “chạy” giúp cho anh T “trắng án” với chi phí 950 triệu đồng. Do chị Hoa đã đưa cho Q 750 triệu đồng trước đó nên Q yêu cầu anh T đưa nốt số tiền 200 triệu đồng còn lại để Q lo và hứa hẹn đến ngày 10/7/2020 sẽ lo xong mọi việc. Tin là thật, khoảng từ ngày 10/6/2020 đến ngày 12/6/2020, anh T, chị Hoa và vợ chồng anh Kết, chị Cường đến gặp Q tại quán cà phê ở khu vực Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tại đây anh T đưa cho Q 200 triệu đồng còn lại (không viết giấy biên nhận).

Khoảng đầu tháng 7/2020, anh T và chị Hoa gặp Q và đưa 200 triệu đồng cho Q để Q trả lại cho Hùng (do Q đứng ra đảm bảo cho chị Hoa vay tiền của Hùng, Q khai sau đó đã trả lại cho anh Hùng 200 triệu đồng và từ đó đến nay mất liên lạc với Hùng) Sau khi nhận tiền, Q vẫn hứa hẹn với anh T và chị Hoa đến ngày 10/7/2020 sẽ lo xong việc “chạy án” cho anh T (nội dung thỏa thuận “chạy án” nêu trên được chị Hoa ghi âm lại).

Sau khi nhận tổng số tiền 950.000.000 đồng của chị Hoa và anh T, Q không thực hiện như đã hứa hẹn mà sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Không thấy Q thực hiện như đã cam kết và không trả lại tiền nên ngày 14/12/2020 anh T đã gửi đơn tố giác Nguyễn Mạnh Q có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hà Nội. Đến nay, Q đã khắc phục trả lại số tiền 950.000.000 đồng cho chị Hoa và T.

Tại Kết luận giám định số 3957/C09-P6 ngày 30/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Các file âm thanh gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.
- + Tiếng của người đàn ông được gọi là “Q”, xưng là “em” trong các mẫu cần giám định và tiếng nói của Nguyễn Mạnh Q trong mẫu so sánh là của cùng một người.
- + Tiếng của người phụ nữ được gọi là “Hoa”, xưng là “chị” trong các mẫu cần giám định và tiếng nói của Nguyễn Thị Kim Hoa trong mẫu so sánh là của cùng một người.
- + Nội dung hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển hóa thành văn bản.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên, số tiền chiếm đoạt ban đầu Q khai đã đưa 450.000.000 đồng cho ông Phạm Văn Ngọc (tên thường gọi là Tuấn, sinh năm 1966; trú tại: xóm 3, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, Hà Nội - là bác ruột của Q) để ông Ngọc “chạy tại ngoại” cho anh T, số tiền còn lại Q sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã triệu tập ông Phạm Văn Ngọc đến cơ quan điều tra để ghi lời khai làm rõ nội dung sự việc thì ông Ngọc khai khoảng tháng 3/2020, Q có gọi điện cho ông Ngọc để nhờ “lo chạy chạy tại ngoại” cho bạn của Q, do không quen biết ai nên ông Ngọc trả lời không thể giúp được. Ông Ngọc khẳng định không nhận tiền của Q để “lo chạy tại ngoại” cho bạn Q như nội dung Q khai báo với Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra tổ chức đối chất giữa ông Ngọc với Q thì Q thay đổi lời khai và trình bày không đưa tiền cho ông Phạm Văn Ngọc để nhờ “chạy án” mà Q đã đưa tiền cho một người nam giới tên Ngọc (không xác định được nhân thân, Q quen biết trong quá trình làm ở Karaoke Diamond) do lo sợ nên Q đã khai đưa tiền cho ông Phạm Văn Ngọc có nhân thân trên. Quá trình điều tra xác định ngoài lời khai của Q về việc đưa tiền cho người nam giới tên Ngọc để “chạy án” cho anh T không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh sự việc trên, ngoài ra Q không cung cấp được thông tin gì khác để làm rõ đối tượng này.

Đối với anh Mai Văn Kết và chị Nguyễn Thị Cường, quá trình điều tra xác định anh Kết và chị Cường có giới thiệu Nguyễn Mạnh Q cho chị Hoa và chứng kiến việc chị Hoa giao tiền cho Q, nhưng không tham gia bàn bạc, thỏa thuận với Q về việc “chạy án” và không được hưởng lợi gì. Do vậy, không có căn cứ xác định chị Cường và anh Kết có hành vi đồng phạm với Q nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý trong vụ án.

Cáo trạng số 238/CT-VKS-P3 ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2022/HS-ST ngày 22/8/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q 10 (mười) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 05/4/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/8/2022, bị cáo Nguyễn Mạnh Q kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Mạnh Q giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo trình bày xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã rất ăn năn hối lỗi; có nhân thân tốt, là lao động chính, các con của bị cáo còn quá nhỏ, gia đình bị cáo có công với cách mạng vì ông nội của bị cáo là Nguyễn Văn Quách đã được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bố đẻ của bị cáo có tham gia quân đội đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về chăm sóc gia đình.

Luật sư Đinh Thị Kim Th2 bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại khi vụ án đang ở giai đoạn điều tra; nay người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bố bị cáo tham gia quân đội, bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới khung nhưng vẫn là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng, giảm thêm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên cần được chấp nhận để xét. Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết, thể hiện việc bị cáo ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người

bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 để xử phạt bị cáo 10 năm tù theo điểm h khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Nay bị cáo có thêm tài liệu mới về việc ông nội của bị cáo là ông Nguyễn Văn Quách được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm; hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Việc chấp hành quy định về tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều đúng quy định, không có khiếu nại, tố cáo.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương về việc ông nội của bị cáo là ông Nguyễn Văn Quách được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người bị hại Trần Quốc T; các tài liệu này đều đã công khai làm rõ tại phiên tòa nên được chấp nhận để xét.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp lời khai của người bị hại, nội dung lời nói ghi âm đã được giám định khoa học hình sự, lời khai của người làm chứng. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Mạnh Q có hành vi dùng thủ đoạn gian dối nói có nhiều mối quan hệ, có khả năng giúp bị can đang bị điều tra không bị xử lý trách nhiệm hình sự, làm nhân thân (vợ) của bị can và bị can này tin là thật nên đã đưa số tiền rất lớn (950.000.000 đồng) cho bị cáo chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm, chiếm đoạt tài sản (tiền) trị giá rất lớn của người khác, ngoài ra còn làm ảnh hưởng xấu đến việc chấp hành pháp luật trong xã hội. Bị cáo Nguyễn Mạnh Q đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thuộc hòng hợp chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã kết luận là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xét: Bị cáo phạm tội độc lập; thành khẩn khai báo; nhân thân tốt; bị cáo đã khắc phục hậu quả, trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đã tuyên phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có phần phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình tài liệu có xác nhận của chính quyền địa

phương về việc gia đình bị cáo có công với cách mạng thể hiện qua việc ông nội của bị cáo là Nguyễn Văn Quách được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đơn xin tiếp tục giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người bị hại Trần Quốc T; biên lại nộp án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo tiếp tục thể hiện sự ăn năn hối lỗi. Tuy đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng thái độ của bị cáo ăn năn hối cải, toàn bộ số tiền chiếm đoạt đã được khắc phục. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng thêm sự khoan hồng của pháp luật, giảm thêm cho bị cáo một phần hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt liền kề cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo có nhận thức cải tạo tốt hơn.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2022/HS-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 05/4/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Công an Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- TTG số 1 - Công an Tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Đông